

BỘ XÂY DỰNG

Số: **2118**/BXD-QLN

V/v: Thực hiện việc công bố thông tin Quý II năm 2022 về Nhà ở và thị trường bất động sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày **14** tháng **6** năm 2022

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện nhiệm vụ công bố thông tin về Nhà ở và thị trường bất động sản theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản, Bộ Xây dựng định kỳ hàng quý đã có công văn gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị thực hiện việc công bố thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

Trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các địa phương có thực hiện báo cáo, ngày 28/04/2022, Bộ Xây dựng đã tiến hành việc công bố thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản Quý I năm 2022 trên website của Bộ Xây dựng và một số cơ quan truyền thông, đồng thời, Bộ Xây dựng đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 46/BC-BXD ngày 28/04/2022.

Để tiếp tục thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ, đồng thời nhằm khắc phục tình trạng một số địa phương không gửi báo cáo, gửi báo cáo không đúng thời gian quy định, số liệu báo cáo không đầy đủ, không đúng theo biểu mẫu quy định, Bộ Xây dựng đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các ngành liên quan tại địa phương tiếp tục thực hiện một số nội dung:

1. Hoàn thành hệ thống thông tin và thường xuyên cập nhật, công bố thông tin theo quy định tại Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ, Thông tư số 27/2016/TT-BXD ngày 15/12/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Nghị định 117/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ và theo yêu cầu tại công văn này của Bộ Xây dựng.

2. Đánh giá tình hình thị trường bất động sản Quý II năm 2022:

2.1. Các văn bản do Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan có thẩm quyền thuộc tỉnh ban hành đối với hoạt động kinh doanh bất động sản.

2.2. Về tình hình ban hành các chương trình, kế hoạch phát triển nhà.

2.2. Về tình hình chung của thị trường bất động sản tại địa phương:

- Số lượng dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư.
- Số lượng các dự án phát triển nhà ở, dự án bất động sản được cấp phép, đang triển khai, đã hoàn thành.
- Số lượng dự án, căn hộ đủ điều kiện bán nhà ở hình thành trong tương lai (bao gồm nhà ở thương mại, nhà ở xã hội, nhà ở công nhân).
- Lượng giao dịch và tổng giá trị giao dịch căn hộ chung cư, nhà ở riêng lẻ, đất nền chuyên nhượng.
- Giá nhà ở và một số loại hình bất động sản khác (chung cư, nhà ở riêng lẻ, đất nền, nhà ở xã hội).
- Giá cho thuê văn phòng; mặt bằng thương mại; khách sạn, du lịch nghỉ dưỡng; bất động sản công nghiệp.
- Tồn kho bất động sản.

2.3. Khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bất động sản trên địa bàn, đề xuất giải pháp tháo gỡ (nếu có).

3. Chỉ đạo các Sở, ngành tổng hợp, báo cáo Bộ Xây dựng các nội dung liên quan đến thông tin nhà ở và thị trường bất động sản như sau:

- Nội dung báo cáo Quý II năm 2022: theo Phụ lục hướng dẫn đính kèm;
- Thời gian gửi báo cáo: **trước ngày 25/6/2022.**
- Báo cáo gửi về Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản, Bộ Xây dựng; bản điện tử gửi về hộp thư: ngovuchunganh@gmail.com./.

(Mọi thông tin chi tiết xin liên hệ Đ/c Hoàng Thu Hằng, Phó trưởng phòng Quản lý thị trường bất động sản - Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản, Bộ Xây dựng. Số điện thoại: 0912892466.)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị (để b/c);
- Sở Xây dựng các tỉnh, TP;
- Lưu: VT, QLN (2b).



Nguyễn Văn Sinh

PHỤ LỤC

(Đính kèm công văn số: 2M8/BXD-QLN ngày 14/6/2022)

(tổng hợp theo Quý)

I. Tình hình thị trường bất động sản

1. Tổng quan tình hình thị trường bất động sản
2. Đánh giá tình hình thị trường bất động sản

II. Tổng hợp số liệu báo cáo trong Quý II/2022

1. Về dự án phát triển nhà ở thương mại

Biểu 1

STT	Dự án nhà ở TM							
	Tên Dự án	Địa điểm	Quy mô		Đã được chấp thuận CTĐT	Đã lựa chọn Nhà đầu tư		
			Diện tích	Tổng mức đầu tư		Đấu thầu	Đấu giá	Chỉ định nhà đầu tư
<i>Tổng</i>	-	-	-	-	-	-	-	

Biểu 2

Đơn vị báo cáo	Dự án nhà ở TM											
	Được cấp phép trong quý			Đang triển khai trong quý			Hình thành trong tương lai đủ đk bán trong quý			Hoàn thành trong quý		
	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà riêng lẻ (căn)	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà riêng lẻ (căn)	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà riêng lẻ (căn)	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà riêng lẻ (căn)
<i>Tổng</i>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

2. Về dự án cho phép chuyển nhượng đất đã đầu tư xây dựng hạ tầng để xây dựng nhà ở (đất nền)

Đơn vị báo cáo	Dự án cho phép chuyển nhượng đất đã đầu tư xây dựng hạ tầng để xây dựng nhà ở					
	Được cấp phép mới trong quý		Đang triển khai trong quý		Hoàn thành trong quý	
	Số lượng dự án	Số lượng (ô/nền)	Số lượng dự án	Số lượng (ô/nền)	Số lượng dự án	Số lượng (ô/nền)
<i>Tổng</i>	-	-	-	-	-	-

4. Về dự án du lịch nghỉ dưỡng

Biểu 1

STT	Dự án du lịch nghỉ dưỡng					
	Tên Dự án	Địa điểm	Quy mô		Đã được chấp thuận CTĐT	Đã lựa chọn Nhà đầu tư
			Diện tích	Tổng mức đầu tư		
Tổng	-	-	-	-	-	-

Biểu 2

Đơn vị báo cáo	Dự án du lịch nghỉ dưỡng											
	Được cấp phép				Đang triển khai				Hoàn thành			
	Số lượng dự án	Căn hộ du lịch (căn)	Biệt thự du lịch (căn)	Văn phòng kết hợp lưu trú (căn)	Số lượng dự án	Căn hộ du lịch (căn)	Biệt thự du lịch (căn)	Văn phòng kết hợp lưu trú (căn)	Số lượng dự án	Căn hộ du lịch (căn)	Biệt thự du lịch (căn)	Văn phòng kết hợp lưu trú (căn)
Tổng	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

5. Giá bán và cho thuê nhà ở và một số loại hình bất động sản khác

Đơn vị báo cáo	Giá bán				Giá cho thuê				
	Nhà ở riêng lẻ	Chung cư	Đất nền	Nhà ở xã hội	Văn phòng	Mặt bằng thương mại	Khách sạn, du lịch nghỉ dưỡng	Bất động sản công nghiệp	Nhà ở xã hội
	-	-	-		-	-	-	-	

6. Về lượng giao dịch BĐS, chứng chỉ môi giới BĐS

Đơn vị báo cáo	Số lượng chứng chỉ MG được cấp (chứng chỉ)	Lượng giao dịch BĐS				Ghi chú
		Chung cư (căn)	Đất nền (lô)	Nhà ở riêng lẻ (căn)	Tổng giá trị giao dịch (đồng)	
Tổng	-		-			

7. Tồn kho bất động sản

Tồn kho bất động sản là số lượng bất động sản của dự án đủ điều kiện đưa vào giao dịch theo quy định của pháp luật nhưng chưa giao dịch trong kỳ báo cáo.